

Số: 23 /KH-UBND

Kiên Giang, ngày 17 tháng 02 năm 2017

KẾ HOẠCH

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2017

Thực hiện Quyết định số 2694/QĐ-BTP ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2017.

Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2017 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản của Ban Bí thư Trung ương Đảng về phổ biến, giáo dục pháp luật (Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003; Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011), Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành; các quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tiếp cận pháp luật, về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước; các Điều ước quốc tế về nhân quyền mà Việt Nam là thành viên và các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2017.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, phát hiện, nhân rộng các mô hình, cách làm mới có hiệu quả; phát huy tinh thần trách nhiệm tự học tập, tìm hiểu pháp luật của công dân; nghĩa vụ học tập pháp luật, giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên, tạo chuyển biến căn bản trong ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật trong xã hội.

2. Yêu cầu

- Quán triệt và thực hiện đầy đủ chủ trương, chính sách của Đảng, quy định pháp luật về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, tiếp cận pháp luật, hương ước, quy ước; bám sát nghị quyết của Quốc hội, chương trình, kế hoạch công tác, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và chính quyền địa phương, gắn với nhiệm vụ chính trị của sở, ngành, đoàn thể, địa phương.

- Bám sát và thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; phát huy vai trò tham mưu, tư vấn của Hội đồng Phối hợp PBGDPL các cấp, của cơ quan thường trực Hội đồng, tổ chức pháp

ché, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự phối hợp, lồng ghép các hoạt động.

- Phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực và nhu cầu xã hội, có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả, hướng mạnh về cơ sở; huy động gắn với khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội bảo đảm cho công tác PBGDPL và hòa giải ở cơ sở.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Về phổ biến, giáo dục pháp luật

1.1. Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai thực hiện Đề án đổi mới công tác PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021, kế hoạch PBGDPL năm 2017, các kế hoạch triển khai thực hiện chương trình, đề án về PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ngành, tổ chức, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp (phù hợp với nhiệm vụ được giao).

- Thời gian:

+ Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án đổi mới công tác PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021; các chương trình, đề án về PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021 (sau khi Trung ương ban hành chương trình, đề án): Chậm nhất sau 01 tháng kể từ khi UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình, Đề án.

+ Kế hoạch PBGDPL năm 2017: Quý I/2017.

1.2. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003; Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011; Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành; tăng cường công tác quản lý nhà nước về PBGDPL; đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL phù hợp với đối tượng, địa bàn, lĩnh vực quản lý.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ngành, đoàn thể; UBND các cấp (phù hợp với nhiệm vụ được giao).

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.3. Chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến các luật, pháp lệnh, văn bản mới được ban hành năm 2016 và 2017; hướng dẫn, thực hiện “Ngày Pháp luật”, công tác PBGDPL trong nhà trường và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; công tác huy động các nguồn lực xã hội tham gia PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp (trong toàn tỉnh); Sở Giáo dục và Đào tạo (đối với các trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân); Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp); Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức, đoàn thể, UBND các cấp (phù hợp với nhiệm vụ được giao).

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.4. Chỉ đạo, hướng dẫn và thực hiện công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo quy định của Luật PBGDPL, trọng tâm là người dân ở vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, biên giới, ven biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và ngư dân; người lao động trong doanh nghiệp; nạn nhân bạo lực gia đình, người khuyết tật; người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Ban Dân tộc; Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức, đoàn thể, các sở, ngành có liên quan đến đối tượng đặc thù và UBND các cấp (phù hợp với nhiệm vụ được giao).

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan. Đồng thời, thực hiện theo kế hoạch cụ thể của các cơ quan, đơn vị và địa phương.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.5. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch phối hợp về PBGDPL đã được ký kết giữa Hội đồng Phối hợp PBGDPL các cấp, Sở Tư pháp với các ban, ngành, đoàn thể và giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Cơ quan thực hiện: Hội đồng Phối hợp PBGDPL các cấp, các sở, ngành, đoàn thể (có chương trình, kế hoạch phối hợp), UBND các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan. Đồng thời, thực hiện theo kế hoạch phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.6. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL năm 2017; củng cố, kiện toàn Hội đồng Phối hợp PBGDPL các cấp.

- Cơ quan chủ trì: Cơ quan Thường trực Hội đồng Phối hợp PBGDPL các cấp.

- Cơ quan thực hiện: Thành viên Hội đồng Phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện:

+ Ban hành kế hoạch hoạt động Hội đồng Phối hợp PBGDPL: Quý I/2017.

+ Tổ chức thực hiện: Theo nội dung kế hoạch đến hết năm 2017.

+ Củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL: Cả năm.

1.7. Tiếp tục rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật mới và kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL gắn với quản lý, sử dụng có hiệu quả đội ngũ này trong công tác PBGDPL.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, UBND các cấp (phù hợp với nhiệm vụ được giao).

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.8. Cập nhật văn bản quy phạm pháp luật lên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo Luật PBGDPL; đăng tải thông tin pháp luật trên trang thông tin điện tử của cơ quan, tổ chức và địa phương.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành, tổ chức, đoàn thể, UBND các cấp (phù hợp với nhiệm vụ được giao).

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.9. Tiếp tục thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung của Hiến pháp năm 2013, các quy định liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, trọng tâm là nội dung chính sách, quy định mới trong văn bản; tư vấn, định hướng hỗ trợ khởi nghiệp, cải thiện môi trường sản xuất kinh doanh, phòng chống tham nhũng, lãng phí, khiếu nại, tố cáo, bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông đường bộ... cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý và cho Nhân dân.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, tổ chức, đoàn thể và UBND các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Kiên Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.10. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi chủ trương, quan điểm, nội dung chính sách, văn bản về cải cách hành chính, trọng tâm là thủ tục hành chính; chủ trương, nhiệm vụ, quan điểm về cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp; nội dung chính sách trong các văn bản liên quan đến lĩnh vực quản lý.

- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, các sở, ngành, tổ chức, đoàn thể có liên quan và UBND các cấp.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.11. Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch thực hiện Đề án “Đẩy mạnh phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân giai đoạn 2015 - 2020”, Đề án “Tuyên truyền, phổ biến Công ước chống tra tấn và các hình thức đối xử tàn bạo, vô nhân đạo đối với con người và pháp luật Việt Nam về lĩnh vực có liên quan” sau khi được ban hành.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Sở Ngoại vụ, các sở, ngành, tổ chức, đoàn thể, UBND các cấp (phù hợp với nhiệm vụ được giao).

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.12. Tiếp tục thực hiện các chương trình, Đề án về PBGDPL thuộc phạm vi được giao chủ trì thực hiện (PBGDPL cho thanh thiếu niên; PBGDPL về phòng chống tham nhũng, PBGDPL cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số; PBGDPL trong nhà trường...)

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ngành, UBND các cấp (phù hợp với nhiệm vụ được giao) .

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang, Báo Kiên Giang, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.13. Rà soát, đánh giá hiệu quả tủ sách pháp luật thời gian qua; đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả xây dựng, sử dụng, quản lý tủ sách pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện và cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Sở Văn hóa và Thể thao, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.14. Tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, các thỏa thuận quốc tế liên quan đến người dân, doanh nghiệp, chú trọng là Hiệp định thương mại tự do Việt Nam-EU, Hiệp định thương mại tự do Việt Nam-Liên minh kinh tế Á Âu, pháp luật cộng đồng ASEAN; các Điều ước quốc tế về nhân quyền, chống tra tấn mà Việt Nam là thành viên; các thỏa thuận ký kết giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên giới...

- Cơ quan thực hiện: Sở Ngoại vụ, Sở Công Thương, Sở Tư pháp, các sở, ngành, UBND các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang, Báo Kiên Giang, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.15. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong PBGDPL, nhất là trong tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật, hỏi đáp chính sách pháp luật; nâng cấp và duy trì hoạt động hiệu quả các trang thông tin về PBGDPL.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, UBND các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.16. Tiếp tục nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác PBGDPL; theo dõi, kiểm tra và đề xuất giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn thi hành Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, UBND các cấp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ngành có liên quan, UBND các cấp.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.17. Tổ chức kiểm tra, tự kiểm tra công tác PBGDPL năm 2017.

- Cơ quan chủ trì: Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp.
- Cơ quan phối hợp: Thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh và các sở, ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương có liên quan theo Kế hoạch kiểm tra .

- Thời gian thực hiện: Quý II và quý IV/2017.

2. Về hòa giải ở cơ sở

2.1. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành, trọng tâm là tổ chức sơ kết 03 năm triển khai thực hiện Luật để kịp thời tham mưu tháo gỡ vướng mắc, bất cập.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND các cấp.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam các cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện:

+ Chỉ đạo, hướng dẫn: Cả năm.

+ Ban hành kế hoạch sơ kết: Tháng 2/2017.

+ Tổ chức sơ kết: Tháng 5/2017.

2.2. Chỉ đạo, hướng dẫn củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, hòa giải viên; bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở gắn với triển khai Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ cho hòa giải viên; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, UBND các cấp.

- Cơ quan phối hợp: UBND cấp xã, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam các cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.3. Đề xuất giải pháp hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam các cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3. Về đánh giá, công nhận, xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước

3.1. Quán triệt, phổ biến, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và triển khai thực hiện tiêu chí chuẩn tiếp cận pháp luật trong các quyết định của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016) và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 (Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016).

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, UBND các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.2. Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kiểm tra, theo dõi đánh giá, chấm điểm, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, UBND các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.3. Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ liên quan đến tiêu chí tiếp cận pháp luật, đánh giá, công nhận, xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, UBND các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.4. Chỉ đạo, hướng dẫn, đánh giá, theo dõi, kiểm tra tình hình xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Văn hóa và Thể thao, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Cơ quan tài chính có trách nhiệm tham mưu UBND cùng cấp bảo đảm điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác PBGDPL thuộc phạm vi lĩnh vực, địa bàn quản lý.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh căn cứ vào các nội dung trong Kế hoạch này thường xuyên quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đạt hiệu quả. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các ngành, các cấp tổ chức thực hiện, phát hiện uốn nắn kịp thời những sai sót, yếu kém trong công tác PBGDPL.

2. Các sở, ngành, UBND cấp huyện căn cứ vào các nội dung trong Kế hoạch này có trách nhiệm xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện có hiệu quả.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức, đoàn thể, cơ quan nhà nước cấp tỉnh căn cứ vào các nội dung trong Kế hoạch này xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện trong ngành, đơn vị mình.

4. Sở Tài chính có trách nhiệm tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí đảm bảo cho việc triển khai thực hiện Kế hoạch có hiệu quả.

5. Cơ quan chủ trì các chương trình, đề án có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện ngay sau khi có kế hoạch của Bộ, ngành Trung ương; khi có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo về Thường trực Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh để trình Ủy ban nhân dân tỉnh có hướng chỉ đạo, giải quyết.

6. Định kỳ 6 tháng (trước ngày 25/5), hàng năm (trước ngày 15/11) báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp để tổng hợp).

7. UBND cấp huyện, cấp xã chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn cấp huyện, cấp xã triển khai thực hiện Kế hoạch, bố trí kinh phí đảm bảo cho công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật và xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước ở cơ sở để công tác này đạt hiệu quả thiết thực./. H2

Nơi nhận:

- VP Chính phủ (A+B);
- Bộ Tư pháp (Vụ PBGDPL);
- Cục Công tác phía Nam (Bộ Tư pháp);
- TT. Tỉnh ủy; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- TT. Hội đồng PHPBGDPL tỉnh (Sở Tư pháp);
- Sở, ban, ngành, mặt trận, đoàn thể cấp tỉnh;
- Hội Luật gia tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP; P. NCPC;
- Lưu: VT, nttrng (01b).

CHỦ TỊCH



Phạm Vũ Hồng